

Số: 387 /BC-UBND

Cà Mau, ngày 30 tháng 11 năm 2020

BÁO CÁO
Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020
và phương hướng nhiệm vụ năm 2021

Thực hiện Chương trình kỳ họp thứ 15 của Hội đồng nhân dân tỉnh cuối năm 2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN) năm 2020 như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PCTN

1. Thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về PCTN của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

1.1. Việc lãnh đạo, chỉ đạo về công tác PCTN

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành để triển khai các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về PCTN của Trung ương, như văn bản chỉ đạo tiếp tục thực hiện các giải pháp cải thiện, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; chỉ đạo về tiếp tục thực hiện Đề án tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCTN giai đoạn 2019 - 2021 theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 11/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ; chỉ đạo thực hiện Chương trình công tác năm 2020 theo Công văn số 800/VPCP-V.I ngày 26/3/2020 của BCĐ Trung ương về PCTN; sơ kết 01 năm thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc. Qua sơ kết 01 năm thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 26/10/2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Công văn số 6237/UBND-NC chỉ đạo tiếp tục quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Về ban hành chương trình, kế hoạch PCTN: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 13/02/2020 về công tác PCTN năm 2020. Trong kế hoạch đã nêu rõ các nội dung, giải pháp, thời gian thực hiện và trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị cụ thể.

Bên cạnh đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên chỉ đạo các ngành, các cấp phát huy những mặt tích cực và khắc phục những hạn chế đã qua trong quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN... từ đó, các ngành, các cấp đã quán triệt và triển khai thực hiện với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp điều kiện, tình hình thực tế của địa phương và đơn vị.

1.2. Công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN

Công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến pháp luật nói chung và trên lĩnh vực PCTN nói riêng, các địa phương, đơn vị đã có nhiều chuyển biến tích cực trong đổi mới giải pháp và nội dung tuyên truyền, xác định công tác phổ biến giáo dục pháp luật là nhiệm vụ trọng tâm, được ưu tiên thực hiện thường xuyên trong công tác đấu tranh PCTN, từ đó nâng cao nhận thức trong Nhân dân, ý thức hành động của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động... thực hiện công tác PCTN tốt hơn, ổn định xã hội, đẩy mạnh phát triển kinh tế. Công tác tuyên truyền được thực hiện thông qua nhiều hình thức, như: Tổ chức hội nghị tập huấn chuyên đề, lồng ghép; hướng dẫn pháp luật về PCTN, tổ chức đối thoại trực tiếp với dân,... với phương châm “Mỗi người dân trong cộng đồng dân cư là một tuyên truyền viên”; thực hiện tốt các hoạt động trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật; hòa giải tranh chấp ngay tại cơ sở. Đồng thời, duy trì đường dây nóng, hộp thư điện tử để tiếp nhận và giải quyết kịp thời phản ánh, kiến nghị của người dân.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Công văn số 1696/UBND-NC ngày 17/3/2020 chỉ đạo tiếp tục thực hiện Đề án tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCTN giai đoạn 2019 - 2021 theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 11/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 16/10/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai, thực hiện “Đề án tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCTN giai đoạn 2019 - 2021” trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Năm 2020, đã tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước trên địa bàn tỉnh được 462 cuộc, với tổng số 19.234 lượt người tham dự. Sở Tư pháp - Thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh đã tham mưu tổ chức 09 lớp tập huấn kiến thức pháp luật tại địa bàn trọng điểm, phức tạp về trật tự, an toàn xã hội, trong đó tập trung vào những nội dung như: Luật Phòng, chống tham nhũng, Bộ Luật hình sự; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ Luật Hình sự; Luật Thanh tra, Luật Tố cáo... các văn bản có liên quan đến PCTN; Ban biên tập Bản tin Tư pháp Cà Mau đặc biệt chú trọng đến thể loại giới thiệu văn bản pháp luật mới về PCTN; phối hợp với Đài PT-TH Cà Mau thực hiện Chuyên đề Pháp luật, với tần suất phát sóng 02 lần/tháng, đã phát sóng 02 phóng sự với thời lượng 10 phút tuyên truyền về công tác đấu tranh PCTN...

Bên cạnh đó, công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật về PCTN được thực hiện gắn với việc nghiên cứu chuyên đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” năm 2020 với nội dung “Tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh”; Phát huy trách nhiệm, tính tiên phong, gương mẫu của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, tổ chức; tăng cường trách nhiệm của các tổ chức cơ sở Đảng trong công tác quản lý, giáo dục đảng viên nhằm nâng cao năng lực, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng; đưa nội dung PCTN vào công tác giáo dục - đào

tạo; thực hiện tốt công tác kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng.

1.3. Thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra

1.3.1. Thanh tra hành chính

Toàn tỉnh đã triển khai 54 cuộc thanh tra hành chính, nội dung thanh tra: Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý, thu, chi tài chính ngân sách, xây dựng cơ bản; thanh tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KNTC; PCTN.

Qua thanh tra phát hiện sai phạm 4,30 tỷ đồng, về đất đai 1.068m² (kiến nghị thu hồi 2,38 tỷ đồng; kiến nghị khác 1,9 tỷ đồng; về đất đai 1.068m²); thu hồi nộp ngân sách nhà nước 677 triệu đồng, đạt 28%.

Những vi phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra, chi sai nguyên tắc tài chính, thuộc lĩnh vực quản lý tài chính ngân sách nhà nước, đất đai..., không phát hiện dấu hiệu tham nhũng.

Kiến nghị xử lý vi phạm: Xử lý xử hành chính 14 tổ chức; 77 cá nhân.

Thực hiện Công văn số 907/TTCP-KHTH ngày 26/6/2020 của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc thực hiện Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 về tháo gỡ khó khăn trong sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và đảm bảo trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch Covid-19, toàn ngành Thanh tra đã cắt giảm 199 cuộc thanh tra, kiểm tra. Đồng thời, rà soát, chấn chỉnh 40 cuộc thanh tra, kiểm tra bị chồng chéo giữa các sở, ngành tỉnh. Tổ chức đối thoại kết nối với doanh nghiệp về tình trạng thanh tra, kiểm tra chồng chéo, nhiễu, gây phiền hà doanh nghiệp.

1.3.2. Thanh tra chuyên ngành

Các sở, ngành tỉnh đã tiến hành 558 cuộc thanh tra, kiểm tra, trong đó: Thành lập đoàn 545 cuộc, thanh tra độc lập 13 cuộc; số đối tượng được thanh tra, kiểm tra 9.062 (cá nhân 8.629, tổ chức 433). Qua thanh tra phát hiện số cá nhân, tổ chức vi phạm 1.194 (cá nhân 1.147, tổ chức 47).

Nội dung các vi phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra, kiểm tra các tổ chức và cá nhân có vi phạm trên các lĩnh vực như: Kinh doanh hàng hóa vật tư nông nghiệp hết hạn sử dụng, giả, kém chất lượng, vận chuyển động vật không có giấy chứng nhận kiểm dịch, thuyền trưởng, máy trưởng không có văn bằng, chứng chỉ theo quy định, khai thác thủy sản sai vùng, không nhật ký khai thác, kinh doanh thuốc thú y không có trong danh mục, sai nhãn hàng hóa; quảng cáo, xây dựng không có giấy phép; chở hàng quá tải trọng cầu, đường, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện; đậu, đỗ xe và đón, trả khách không đúng nơi quy định, xe hoạt động không có giấy vận tải, không bố trí đủ định biên thuyền viên

trên phương tiện thủy nội địa...; khám chữa bệnh không có giấy phép hoạt động, bán thuốc hết hạn sử dụng, vệ sinh các cơ sở chế biến thức ăn chưa đạt...

Tổng số quyết định xử phạt vi phạm hành chính được ban hành 366 quyết định, trong đó 341 cá nhân, 25 tổ chức; số tiền xử phạt vi phạm 6.034 triệu đồng, trong đó cá nhân 5.115 triệu đồng, tổ chức 919 triệu đồng (đã thu 5.776 triệu đồng).

1.4. Tham gia của xã hội trong công tác PCTN

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quy chế phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh nhiệm kỳ 2016 - 2021. Việc phát huy vai trò của xã hội trong công tác đấu tranh PCTN luôn được Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh quan tâm chỉ đạo. Từ đó, các ngành, các cấp đã phối hợp thực hiện khá chặt chẽ, nhất là vai trò của các cơ quan báo chí, tạo nên sức mạnh tổng hợp, góp phần nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh PCTN.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

Với sự quan tâm sâu sát của cấp ủy đảng, sự quyết tâm của chính quyền các cấp, công tác PCTN có sự chuyển biến tích cực. Vì vậy, trong năm 2020, các ngành, các cấp đã thực hiện tốt công tác phòng ngừa tham nhũng, các giải pháp phòng ngừa đều thực hiện đúng quy định, như:

a) Thực hiện tốt công khai trong hoạt động về tài chính - ngân sách, tổ chức cán bộ, quy hoạch, xây dựng, chính sách xã hội, đất đai, tài sản thu nhập, kết luận thanh tra... kịp thời, chính xác, rõ ràng, đầy đủ; hình thức công khai đảm bảo đúng quy định.

b) Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn được thực hiện nghiêm túc theo quy định. Có 100% đơn vị sự nghiệp thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ-CP của Chính phủ về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong sử dụng biên chế, kinh phí. Các tiêu chuẩn, định mức, trách nhiệm của cán bộ quản lý, sử dụng ô tô, điện thoại, điện, nước sinh hoạt, đào tạo, học tập, bồi dưỡng chuyên môn, thanh toán tăng giờ, thu nhập tăng thêm, chi hỗ trợ các ngày Lễ, Tết, khen thưởng,... đều được công khai, minh bạch theo quy chế chi tiêu nội bộ của từng đơn vị.

c) Việc xây dựng và thực hiện tốt quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức đối với đồng nghiệp và nhân dân, tạo thành văn hóa trong giao tiếp, thực thi công vụ đã được cán bộ, nhân dân đồng tình, ủng hộ. Cán bộ, công chức, viên chức ứng xử văn minh, lịch sự và có trách nhiệm, đã tạo niềm tin đối với nhân dân, đồng nghiệp, nhất là các doanh nghiệp, đồng thời nâng cao chất lượng của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

Trong niên độ báo cáo, đã tiến hành 09 cuộc kiểm tra về thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức. Kết quả chưa phát hiện có sai phạm.

d) Việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng

Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn tỉnh chưa phát hiện cán bộ, công chức, viên chức sử dụng ngân sách để mua quà tặng trái pháp luật và cũng chưa có trường hợp nào nộp lại quà tặng.

đ) Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức định kỳ được thực hiện thường xuyên theo quy định, nhất là xây dựng kế hoạch chuyển đổi hàng năm.

Trong niên độ báo cáo, toàn tỉnh đã chuyển đổi 76 vị trí công tác theo quy định. Tuy nhiên, việc chuyển đổi vị trí công tác còn gặp nhiều khó khăn, một số cơ quan, đơn vị khi xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác không có người thay thế, do không đáp ứng được những tiêu chuẩn, nghiệp vụ chuyên môn và vị trí việc làm.

e) Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập

Ngày 30/10/2020, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 130/NĐ-CP về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị, có hiệu lực từ ngày 20/12/2020. Việc kê khai tài sản, thu nhập sẽ được thực hiện sau khi Nghị định nêu trên có hiệu lực.

f) Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách.

Theo báo cáo của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong năm không phát hiện trường hợp nào vi phạm pháp luật PCTN đến mức phải xử lý kỷ luật người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị.

g) Việc thực hiện cải cách hành chính

Tiếp tục thực hiện công tác cải cách hành chính, kiểm soát các thủ tục hành chính, giải quyết kịp thời các công việc của người dân. Các thủ tục hành chính được công khai tại Trang dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.

Đồng thời, tiếp tục duy trì và tổ chức hoạt động có hiệu quả việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 đối với 48 cơ quan, đơn vị đã được cấp chứng nhận.

Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Trung tâm thông tin xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi cho việc đăng ký kinh doanh và hoạt động của doanh nghiệp.

h) Việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị

Tiếp tục xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021 - 2025.

Các phần mềm ứng dụng chung của tỉnh tiếp tục được nâng cấp, duy trì hoạt động và sử dụng rộng rãi trong các cơ quan nhà nước, cụ thể: phần mềm Quản lý văn bản và điều hành (trên 470 đơn vị, hơn 7.500 người sử dụng), phần mềm Một cửa điện tử (có 138 đơn vị sử dụng), Hộp thư điện tử công vụ (có trên 3.000 tài khoản đăng ký sử dụng), phần mềm Tiếp công dân và xử lý đơn, phần mềm Quản lý tổ chức cán bộ, phần mềm Quản lý kế hoạch thanh tra để xử lý chồng chéo trong hoạt động thanh tra đối với các doanh nghiệp, một số ứng dụng xã hội để giao tiếp nhóm Zalo...

Quản lý chất lượng ISO điện tử vận hành theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 đã được Sở Khoa học và Công nghệ triển khai cho 10 cơ quan cấp tỉnh, 09 đơn vị cấp huyện và 42 đơn vị cấp xã.

Ngoài ra, có trên 70 ứng dụng chuyên ngành được triển khai sử dụng phục vụ cho hoạt động chuyên môn ở các sở, ban, ngành tỉnh, như: Chữ ký số, phần mềm nền tảng chính quyền điện tử nguồn mở, đang hoàn thiện đưa vào khai thác các cơ sở dữ liệu hộ kinh doanh, ngành nông nghiệp, môi trường, địa chính...

i) Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản

Tiếp tục triển khai thực hiện phương thức thanh toán tiền điện không dùng tiền, theo đó, Ủy ban nhân dân tỉnh giao các cấp, các ngành vận động công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị hưởng lương từ ngân sách nhà nước thực hiện thanh toán tiền điện với các hình thức như thanh toán qua hệ thống ngân hàng thông qua trích nợ tự động, Internet Banking, SMS & Mobile Banking...

k) Các nội dung khác đã thực hiện nhằm phòng ngừa tham nhũng

Bên cạnh những biện pháp PCTN vừa nêu trên, các cơ quan, tổ chức, đơn vị còn thực hiện một số biện pháp khác để ngăn ngừa tham nhũng, như: Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nội bộ, phát huy dân chủ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và mở rộng công khai, minh bạch trong hoạt động thiết lập “đường dây nóng” để tiếp nhận thông tin...

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

a) Phát hiện tham nhũng qua thanh tra, kiểm tra; giải quyết KNTC

Từ đầu năm đến nay, ngành Thanh tra đã tiến hành 54 đoàn thanh tra hành chính và nhiều đoàn thanh tra, kiểm tra nội bộ... Qua thanh tra, kiểm tra, chưa phát hiện có dấu hiệu tham nhũng.

b) Kết quả điều tra các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của tỉnh

- Cơ quan Cảnh sát điều tra 02 cấp thụ lý: 07 vụ, 15 bị can. Trong đó:
 - + Án kỳ trước chuyển sang 03 vụ, 00 bị can (tham ô tài sản tại Vườn Quốc gia Mũi Cà Mau; tham ô tài sản tại xã Khánh Hải, huyện Trần Văn Thời; tham ô tài sản tại Hội bảo trợ người tàn tật và trẻ mồ côi tỉnh Cà Mau).
 - + Phục hồi điều tra 01 vụ, 01 bị can (tham ô tài sản, xảy ra tại Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh).
 - + Điều tra bổ sung 01 vụ, 08 bị can (Tham ô tài sản tại Ban quản lý Dự án nâng cấp năng lực sản xuất cho nông dân nuôi trồng thủy sản (FSPSII).
 - + Điều tra lại 02 vụ, 03 bị can (tham ô tài sản tại Phòng khám đa khoa khu vực Khánh Bình Tây, huyện Trần Văn Thời; lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản tại Tòa nhà Viettel).
 - + Khởi tố trong kỳ 03 bị can (01 bị can vụ tham ô tài sản tại xã Khánh Hải, 02 bị can vụ tham ô tài sản tại Hội bảo trợ người tàn tật và trẻ mồ côi tỉnh Cà Mau).

Đã xử lý:

- + Tạm đình chỉ điều tra vụ tham ô tài sản tại Ban quản lý FSPSII, Sở Nông nghiệp Phát triển nông thôn (chờ kết quả giám định).
- + Chuyển Viện kiểm sát 02 vụ, 03 bị can (tham ô tài sản tại xã Khánh Hải, huyện Trần Văn Thời; tham ô tài sản tại Hội bảo trợ người tàn tật và trẻ mồ côi tỉnh Cà Mau).
- Vụ án do Tòa án 02 cấp xét xử 08 vụ, 18 bị cáo, trong đó: Xét xử sơ thẩm 06 vụ, 15 bị cáo; Xét xử phúc thẩm 02 vụ, 03 bị cáo. Tổng số tiền sai phạm của 08 vụ án trên 18 tỷ đồng, đã thu hồi sau xét xử 02 tỷ đồng, số tiền còn lại tiếp tục thu hồi là 16 tỷ. Mức án được áp dụng cho bị cáo cao nhất 23 năm tù, mức án thấp nhất 01 năm tù cho hưởng án treo (chi tiết tại Phụ lục 01).

4. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTN

Trong năm, các cơ quan hành chính đã triển khai 18 cuộc thanh tra trách nhiệm tại 55 đơn vị. Qua thanh tra, kiểm tra có 08 đơn vị sai phạm, đã kiến nghị và thực hiện kiểm điểm rút kinh nghiệm 08 tổ chức, liên quan 08 cá nhân.

Những vi phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra, kiểm tra: Chưa thực hiện đầy đủ các giải pháp phòng ngừa (kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác, tự kiểm tra tài chính nội bộ, chế độ thông tin báo cáo,...); phương pháp tuyên truyền chưa phù hợp với nhiều đối tượng khác nhau (dùng đề cương chung), nội dung chưa sâu, chủ yếu là phối hợp...

5. Phát huy vai trò của xã hội về PCTN

Các cơ quan Nhà nước đã tăng cường phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên của Mặt trận trong công tác PCTN, nhất là các hoạt động tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về PCTN theo Nghị định số 47/2007/NĐ-CP ngày 27/3/2007 của Chính phủ.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp ngày càng tích cực giám sát đối với nhiều công việc của chính quyền, như: Việc tiếp công dân; công khai thu, chi ngân sách; công tác cán bộ...; tổ chức hòm thư để nhân dân tham gia tố cáo, phát hiện tham nhũng; tiếp nhận, phân loại đơn thư của công dân để chuyển tải, kiến nghị kịp thời với cơ quan Nhà nước, đồng thời giám sát việc giải quyết... Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quy chế phối hợp với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh và một số cơ quan về cơ chế giám sát công tác PCTN, tập trung vào giám sát phòng ngừa tham nhũng, giám sát cán bộ, đảng viên ở khu dân cư, đơn đốc hoạt động của Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát cộng đồng.

Các tổ chức thành viên của Mặt trận đã tích cực tuyên truyền, giáo dục về PCTN đối với thành viên tổ chức mình và với nhân dân, phối hợp thực hiện các chương trình công tác trọng tâm của các cấp chính quyền. Nhiều doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề đã có sự chủ động trong công tác PCTN, như: Tham gia các hoạt động nhằm nâng cao nhận thức về PCTN, đóng góp ý kiến xây dựng pháp luật, kiến nghị đối với công tác PCTN. Nhiều doanh nghiệp xây dựng quy tắc ứng xử trong nội bộ, khuyến khích cạnh tranh lành mạnh, cam kết không đưa hối lộ để giành lợi thế kinh doanh.

6. Kết quả thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN đến năm 2020 và kế hoạch thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng

Thực hiện chương trình hành động về PCTN trên địa bàn tỉnh năm 2018 đến năm 2020, các ngành, các cấp tiếp tục xây dựng và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả chương trình, kế hoạch PCTN năm 2020, góp phần quan trọng đẩy mạnh thực hiện công tác PCTN ở tầm chiến lược lâu dài, chiến lược quốc gia về PCTN trên địa bàn tỉnh.

Thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở các ngành, các cấp quan tâm thực hiện công tác PCTN ở tầm chiến lược quốc gia về PCTN theo Quyết định số 940/QĐ-UBND ngày 12/7/2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành kế hoạch triển khai thực hiện chương trình hành động của Chính phủ về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh.

II. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PCTN

1. Đánh giá công tác PCTN

Mặc dù trong bối cảnh đại dịch Covid-19 ảnh hưởng hoạt động của tỉnh, nhưng với sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, công tác PCTN được các cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp quan tâm chỉ đạo, nhân dân đồng thuận, các sở, ban, ngành tỉnh, các huyện, thành phố tổ chức thực hiện nghiêm túc, nên đạt được hiệu quả tốt, ý thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ngày được nâng lên.

Năm 2020 chưa phát hiện tham nhũng, tuy nhiên, các vụ việc, vụ án tham nhũng phát hiện từ những năm qua tiếp tục được xử lý nghiêm minh, có sức răn đe, từ đó công tác đấu tranh, chống tham nhũng đạt khá toàn diện, có sự chuyển

biến tích cực. Song vẫn còn, một số người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác phòng ngừa tham nhũng vẫn chưa thật sự nghiêm túc, như: tổ chức thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng chưa tốt; Công tác tự kiểm tra chưa được quan tâm, thực hiện thường xuyên.

2. Dự báo tình hình tham nhũng

Hành vi tham nhũng là rất tinh vi, có thể diễn ra trên nhiều lĩnh vực trong thời gian tới, lợi dụng kẽ hở của pháp luật, sự quen biết, nể nang, mất cảnh giác trong thực hiện nhiệm vụ để trục lợi; tình trạng “tham nhũng vặt” chưa thể bị triệt tiêu, có thể tập trung ở các lĩnh vực, như quản lý và sử dụng đất đai; các dự án; đầu tư xây dựng; đấu thầu...

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CÔNG TÁC PCTN NĂM 2021

Triển khai thực hiện đồng bộ các quy định của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác PCTN, nhất là Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu lực, hiệu quả, gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019 - 2021” theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 11/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân.

Triển khai thi hành kiểm soát tài sản, thu nhập theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập; những quy định mới về kiểm soát xung đột lợi ích; PCTN khu vực ngoài nhà nước; thực hiện nghiêm Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai tài sản và kiểm soát việc kê khai tài sản.

Thực hiện và tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác quy mô toàn tỉnh; Tiếp tục thực hiện các giải pháp cải thiện, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính; tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của nền công vụ, tổ chức, tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện văn hóa công vụ, kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi “tham nhũng vặt”.

Thực hiện các giải pháp tự kiểm tra, thanh tra, giám sát, giải quyết tố cáo để kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các vụ việc tham nhũng. Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, nhất là các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng. Tập trung thanh tra, kiểm tra công tác quản lý đất đai, cấp quyền sử dụng đất; đầu tư xây dựng cơ bản; thanh tra về phòng, chống rửa tiền trên một số lĩnh vực.

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.

Phát huy cao hơn nữa vai trò, trách nhiệm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, các đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội, Hiệp hội doanh nghiệp, Hiệp hội ngành nghề, của nhân dân, đặc biệt là vai trò, trách nhiệm của các cơ quan báo chí, truyền thông và mỗi cán bộ, đảng viên trong PCTN.

Kiến nghị Chính phủ xem xét sửa đổi, bổ sung Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP. Cụ thể tại Điều 11 Nghị định số 158/2007/NĐ-CP, do hiện nay thực hiện tinh giảm biên chế, sắp xếp theo vị trí việc làm, một số vị trí việc làm chỉ yêu cầu bố trí 1 chuyên môn phù hợp, nên khi chuyển đổi không có người thay thế, không đáp ứng được những tiêu chuẩn theo yêu cầu chuyên môn./.

(Báo cáo này thay thế Báo cáo số 329/BC-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh).

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- NC (A);
- Lưu: VT, VL07/11.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Văn Bi